

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **609/2020/HSST**

Ngày: 12/11/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Hồng Ngọc.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lôi Liên Minh
2. Bà Trương Thị Thìn
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai:*
Ông Trần Xuân Thìn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 601/2020/HSST ngày 20 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 600/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020 và thông báo dời lịch ngày 04/11/2020, đối với bị cáo:

Phùng Xuân C (tên gọi khác: C I), sinh năm 1981 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: AAA, tổ A, khu phố BD, phường LBT, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Xuân N, sinh năm 1954 (đã chết) và bà Mai Thị D, sinh năm: 1958; Bị cáo chưa có vợ con; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 08-01-2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 27-4-2018 chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân:

- Ngày 02/7/2005, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai buộc vào Trung tâm Giáo dục Lao động – Xã hội tỉnh Đồng Nai để cai nghiện, giáo dục và dạy nghề (đối tượng 06/CP) theo Quyết định số 1608/QĐ – CT.UBND

- Ngày 06/01/2009, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai buộc vào Trung tâm Giáo dục Lao động – Xã hội tỉnh Đồng Nai để cai nghiện, giáo dục và dạy nghề (đối tượng 06/CP) theo Quyết định số 33/QĐ – CT.UBND

Bị tạm giữ từ ngày 13-5-2020, chuyển tạm giam theo lệnh số 658 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa. (Có mặt).

- *Người làm chứng:* Anh **Lê Văn C**, sinh năm 1977. (Vắng mặt).

- *Người chứng kiến:* Anh **Võ Khắc K**, sinh năm 1987. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Xuân C là người sử dụng trái phép ma túy tổng hợp (hàng đá) và Heroin. Để có tiền mua ma túy sử dụng, C nảy sinh ý định thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thực hiện ý định trên, từ ngày 10-5-2020 đến ngày 11-5-2020, C đã 03 (ba) lần đi đến khu vực “Nhà thờ” thuộc quận A, thành phố Hồ Chí Minh, mua ma túy của người đàn ông (không rõ tên, địa chỉ). Trong đó, lần thứ nhất và lần thứ hai, mỗi lần mua 01 (một) gói ma túy Heroin với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), lần thứ ba mua 01 (một) gói Heroin với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) và được cho thêm 01 (một) gói ma túy tổng hợp (hàng đá). Sau mỗi lần mua ma túy, C mang về nhà số AAA, tổ A, khu phố BD, phường LBT, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai (nhà của C). Tại đây, C lấy một phần ma túy ra sử dụng, phần còn lại C chia thành nhiều gói hoặc tép ma túy (đựng trong đoạn ống hút bằng nhựa hàn kín hai đầu) để trực tiếp bán cho người khác. Cách thức: đối tượng mua ma túy điện thoại cho C theo số thuê bao 0908542637, hai bên thống nhất thời gian và địa điểm, sau đó C mang ma túy đến thực hiện hành vi mua bán. Với cách thức trên, C đã 02 (hai) lần bán ma túy cho Lê Văn C- sinh năm 1986. Cụ thể: Vào khoảng 13 giờ ngày 10-5-2020 và khoảng 14 giờ 30 phút ngày 11-5-2020, tại khu vực phía sau “Siêu thị BigC” thuộc khu phố A, phường LBT, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai, C đã 02 (hai) lần bán ma túy cho C, mỗi lần 01 (một) gói Heroin với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 12-5-2020, C gọi điện thoại cho C hỏi mua ma túy, C đồng ý và hẹn C đến khu vực đường HV thuộc tổ A, khu phố A, phường LBT, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, C mang theo 14 (mười bốn) tép Heroin, 01 (một) gói Heroin, 01 (một) gói ma túy tổng hợp (hàng đá) đi đến điểm hẹn (địa chỉ nêu trên) gặp C nhưng chưa kịp bán ma túy cho C thì bị Công an phường Long Bình Tân phát hiện bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra, Phùng Xuân C khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ gồm: 14 (mười bốn) đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất bột màu trắng (Ký hiệu M1); 01 (một) gói nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2); 01 (một) gói nylon bên trong chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M3); 01 (một) điện thoại di động hiệu Wing màu đen - số Imel: 866604020233799 của Phùng Xuân C dùng để liên lạc mua bán ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trưng cầu giám định số ma túy thu giữ nêu trên. Tại bản kết luận giám định số: 986/KLGD-PC09 ngày 21-

5-2020 của Giám định viên Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận:

“- Mẫu chất bột màu trắng (Ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,4930 gam, loại: Heroin (Heroine).

- Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0881 gam, loại: Methamphetamine.

- Mẫu chất bột màu trắng (Ký hiệu M3) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0314 gam, loại: Heroin (Heroine)”.

Tại Cáo trạng số: 606/CT-VKSBNH-HS ngày 15/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Phùng Xuân C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phùng Xuân C với mức án từ 8 năm đến 9 năm tù giam.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định; Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Wing màu đen - số Imel: 866604020233799 của Phùng Xuân C sử dụng vào việc phạm tội đề nghị Tòa tuyên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với Lê Văn C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Biên Hòa đã xử phạt hành chính.

Đối với người đàn ông (không rõ tên, địa chỉ) có hành vi bán ma túy cho Cường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Bị cáo Phùng Xuân C không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (Bút lục số 01-03), Kết luận giám định (Bút lục số 09). Như vậy, xét đã có đủ cơ sở để xác định: Từ ngày 10-5-2020 đến ngày 11-5-2020, tại khu vực thuộc khu phố A,

phường LBT, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai, Phùng Xuân C đã 02 (hai) lần bán ma túy cho Lê Văn C, mỗi lần 01 (một) gói Heroin với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 12-5-2020, tại khu vực nêu trên, C mang ma túy đến bán cho C nhưng chưa kịp bán thì bị Công an phường Long Bình Tân phát hiện bắt quả tang, thu giữ 0,0881gam ma túy loại Methamphetamine và 0,5244gam ma túy loại Heroin (Heroine) của C đang cất giấu để bán. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ yếu tố kết luận bị cáo Phùng Xuân C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Ngoài ra hành vi của bị cáo còn là mầm mống của nhiều loại tội phạm khác, đe dọa đến trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì vậy cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và cũng để răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, có 1 tiền án chưa xóa án tích. Trong vụ án này bị cáo phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm nguy hiểm là những tình tiết định khung được quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, xét hỏi tại tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo để xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt thể hiện sự nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định số 986/KLGD-PC09 ngày 21-5-2020 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai (theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa)

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Wing màu đen - số Imel: 866604020233799 của Phùng Xuân C sử dụng vào việc phạm tội. (theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa)

Đối với Lê Văn C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Biên Hòa đã xử phạt hành chính.

Đối với người đàn ông (không rõ tên, địa chỉ) có hành vi bán ma túy cho Cường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo **Phùng Xuân C (tên gọi khác: C l)** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt: Bị cáo Phùng Xuân C (tên gọi khác: C l) **08 (tám) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 13/5/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định số 986/KLGD-PC09 ngày 21-5-2020 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai (theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa)

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Wing màu đen - số Imel: 866604020233799 của Phùng Xuân C sử dụng vào việc phạm tội. (theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa)

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phùng Xuân C phải nộp 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Công an thành phố Biên Hòa;
- THADS thành phố Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Hồng Ngọc